

PHÁT TRIỂN DIỆN TÍCH CÂY ĂN QUẢ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SƠN LA

Nguyễn Hữu Giáp*, Nguyễn Mậu Dũng

Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

**Tác giả liên hệ: giap.kinhhte@gmail.com*

Ngày nhận bài: 25.09.2019

Ngày chấp nhận đăng: 11.10.2019

TÓM TẮT

Nghiên cứu này nhằm đánh giá thực trạng phát triển diện tích cây ăn quả tỉnh Sơn La, phân tích những khó khăn, thuận lợi trong phát triển sản xuất cây ăn quả, từ đó đề xuất những giải pháp phù hợp nhằm phát triển bền vững diện tích cây ăn quả tỉnh Sơn La. Dựa trên nguồn số liệu sơ cấp và thứ cấp, nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích thống kê mô tả, so sánh và tham vấn ý kiến chuyên gia để có những kết luận đúng đắn nhất về thực trạng phát triển diện tích cây ăn quả tỉnh Sơn La. Năm 2018, tỉnh Sơn La có 58.824 ha cây ăn quả, với sản lượng 220.304 tấn, dự kiến đến năm 2020 sẽ đạt 100.000 ha và 1,1 triệu tấn trái cây. Từ năm 2015 đến nay, diện tích cây ăn quả tỉnh Sơn La tăng nhanh (bình quân 35,6%/năm). Các huyện Mộc Châu, Yên Châu, Mai Sơn, Sông Mã, Mường La và Thuận Châu là những vùng sản xuất cây ăn quả tập trung với nhiều lợi thế so sánh. Các loại cây ăn quả chủ lực tập trung phát triển như: xoài, nhãn, chuối, bơ, sơn tra, thanh long và chanh leo. Giá trị xuất khẩu các sản phẩm chủ lực trong năm 2018 đạt trên 13,9 triệu USD. Các tác nhân như HTX, doanh nghiệp và người dân ngày càng liên kết chặt chẽ trong phát triển cây ăn quả trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, có 41 HTX trồng cây ăn quả đạt tiêu chuẩn VietGAP, có 228 ha được cấp mã vùng trồng đạt tiêu chuẩn xuất khẩu. Tuy nhiên, phát triển cây ăn quả tỉnh Sơn La còn gặp nhiều khó khăn như: điều kiện địa hình chia cắt, đất dốc; thời tiết diễn biến phức tạp; trình độ sản xuất thấp. Để thực hiện phát triển cây ăn quả bền vững cần áp dụng đồng bộ các giải pháp kinh tế và kỹ thuật như: quy hoạch vùng sản xuất tập trung; ứng dụng khoa học kỹ thuật trong chăm sóc, thu hoạch, chế biến; liên kết chính thống các tác nhân từ sản xuất đến tiêu thụ; xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm và nâng cao trình độ sản xuất của người dân.

Từ khóa: Phát triển cây ăn quả, diện tích cây ăn quả, Sơn La.

Expansion of Fruit Crop Area in Son La Province

ABSTRACT

The study aims to estimate the situation of fruit production in Son La and analyze the advantage and disadvantage in developing fruit production; Hence, to support the solutions to sustainable development of fruit in Son La province. The research used secondary and primary data to analyze the status current of fruit production in Son La province. The research methodology such as described statistical analysis, comparative, forecasting to assess the development of fruit area in Son La province. The results show that Son La province has 58,824 ha of fruits and the total output around 220,304 tons in 2018. Meanwhile, the province's agriculture sector plan targeted at 100,000 ha and 1,100,000 tons of fruits by 2020. The area of fruits increased 35.6% in the 2015-2018 period. Moc Chau, Yen Chau, Mai Son, Song Ma, Muong La and Thuan Chau districts were concentrated fruit production areas with comparative advantages. The main fruits included mango, longan, banana, avocado, Taiwan crabapple, dragon fruit and passion fruit. The export value of main fruit products reached over USD 13.9 million 2018. The actors such as cooperatives, enterprises and people were closely linked in the development of fruits in Son La province. There were 41 fruit cooperatives meeting VietGAP standards and 228 ha granted planting codes in the province. However, the development of fruits in Son La province faced several difficulties such as divided terrain conditions, slope land, unpredictable weather, and low production level of people. To sustainable develop fruit production, Son La province needs to simultaneously apply economic and technical solutions, namely planning the concentrated production areas; application of scientific and technical measures in harvest and processing; formal linkage of actors from production to consumption; trade promotion and product advertisement; and improvement of people's the production level.

Keywords: Fruit crop development, Son La province.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sơn La là tỉnh miền núi vùng Tây Bắc, có hơn 355.000 ha đất sản xuất nông nghiệp (chiếm 27,4% tổng diện tích đất tự nhiên). Trong đó, năm 2018, diện tích cây ăn quả trên địa bàn đạt 58.824 ha (tăng 2,49 lần so với năm 2015). Sản lượng các loại quả đạt 220.304 tấn (tăng 10,8% so với năm 2017). Tỉnh Sơn La có nhiều tiểu vùng khí hậu khác nhau, đất đai màu mỡ, rất thích hợp để phát triển đa dạng các loại cây ăn quả với số lượng lớn. Các loại cây ăn quả chủ lực của tỉnh bao gồm nhãn, xoài, chanh leo, chuối, mận, bơ. Nhiều vùng sản xuất gắn với nhãn hiệu sản phẩm như xoài tròn Yên Châu, nhãn Sông Mã đã được hình thành (Sở NN & PTNT tỉnh Sơn La, 2018).

Tỉnh Sơn La thông qua đề án phát triển cây ăn quả trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 với mục tiêu diện tích cây ăn quả toàn tỉnh sẽ đạt 100.000 ha và sản lượng 1.100.000 tấn/năm. Trong thời gian qua, tỉnh Sơn La đã có nhiều giải pháp nhằm phát triển cây ăn quả như phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm, ứng dụng khoa học kỹ thuật, sản xuất cây ăn quả bền vững. Tuy nhiên, phát triển cây ăn quả tỉnh Sơn La đang gặp phải khá nhiều khó khăn, thách thức, bao gồm: công tác quy hoạch các vùng sản xuất cây ăn quả tập trung còn bất cập; quy trình kỹ thuật chăm sóc, thu hái, bảo quản chưa được quản lý chặt chẽ nên năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm còn thấp, không đồng nhất, tính cạnh tranh chưa cao; việc ứng dụng quy trình thực hành nông nghiệp tốt (GAP) trong sản xuất cây ăn quả cũng như ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất cây ăn quả chưa nhiều; thời gian cho thu hoạch của mỗi loại quả cụ thể tương đối ngắn; mối quan hệ liên kết giữa các đơn vị sản xuất cây ăn quả với các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu chưa chặt chẽ; mạng lưới tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả còn mang tính tự phát, chính sách hỗ trợ phát triển cây ăn quả còn thiếu đồng bộ. Do vậy, làm thế nào để khắc phục những khó khăn tồn tại trên, đặc biệt là những khó khăn trong phát triển sản xuất cây ăn quả chủ lực của tỉnh trong thời gian tới, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân là vấn đề đang rất được quan tâm.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trên địa bàn tỉnh Sơn La, các loại cây ăn quả chủ lực hiện nay bao gồm xoài, nhãn, mận, chuối, chanh leo, sơn tra (táo mèo). Dựa trên số liệu thống kê về diện tích, sản lượng và quy hoạch phát triển cây ăn quả, nghiên cứu lựa chọn điểm nghiên cứu gồm các huyện có thế mạnh về phát triển cây ăn quả bao gồm huyện Mộc Châu, Yên Châu, Sông Mã và Mai Sơn. Phương pháp thảo luận nhóm thông qua tọa đàm được áp dụng đối với các nhà quản lý Nhà nước, cán bộ kỹ thuật về phát triển cây ăn quả; đơn vị sản xuất, chế biến, tiêu thụ; người dân về các vấn đề liên quan đến phát triển phát triển sản xuất tại các điểm nghiên cứu.

Phương pháp cơ bản để phân tích là phương pháp thống kê mô tả, thống kê so sánh... để đánh giá thực trạng phát triển sản xuất cây ăn quả trên địa bàn tỉnh. Quá trình phân tích còn sử dụng phương pháp phỏng vấn sâu các tác nhân theo cách tiếp cận theo chuỗi giá trị, theo các nhóm cơ quan hoạch định chính sách, quản lý nhằm tìm ra những giải pháp phù hợp nhất trong phát triển sản xuất cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Sơn La.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Phát triển cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Sơn La

3.1.1. Phát triển diện tích cây ăn quả

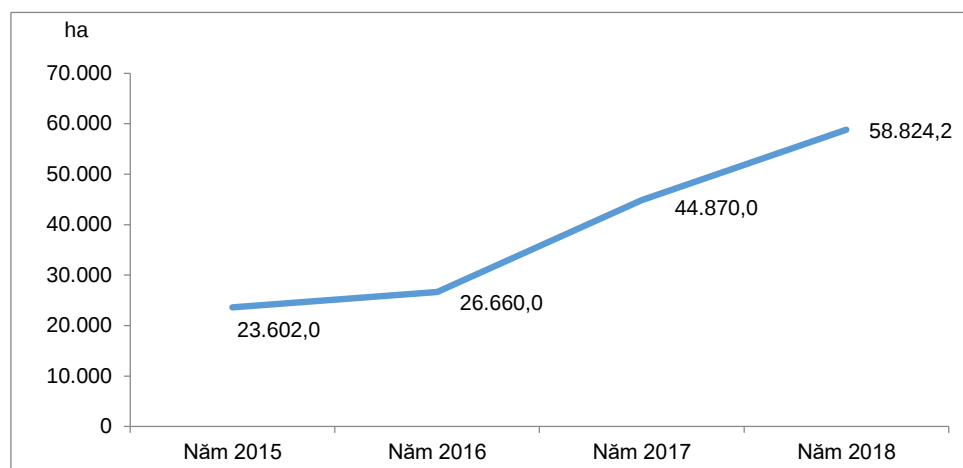
Diện tích cây ăn quả toàn tỉnh hiện nay là 58.824 ha. Dự kiến diện tích các loại cây ăn quả trên toàn tỉnh sẽ đạt 100.000 ha vào năm 2020, bình quân mỗi huyện nằm trong vùng quy hoạch cây ăn quả tập trung sẽ có diện tích trên 10.000 ha. Các huyện nằm trong vùng quy hoạch phát triển cây ăn quả chủ lực bao gồm: Mộc Châu, Yên Châu, Mai Sơn, Sông Mã, Mường La và Thuận Châu. Đây là các địa phương có lợi thế so sánh cao nhất đối với các loại cây trồng cho năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế cao như: xoài, chuối, nhãn, bơ, thanh long, chanh leo, mận. Trong tương lai các huyện như Sốp Cộp, Phù Yên, Bắc Yên còn nhiều tiềm năng để phát triển cây ăn quả.

3.1.2. Phát triển chủng loại cây ăn quả

Lợi thế so sánh của từng địa phương tạo ra các sản vật nông nghiệp, đặc biệt cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Sơn La đã có nhiều thương hiệu nổi tiếng trong và ngoài nước như: xoài tròn Yên Châu, nhãn Sông Mã, bơ Mộc Châu. Từ năm 2015 đến 2018, tổng diện tích cây ăn quả chủ lực đã tăng hơn 35.000 ha (tăng bình quân 35,8%/năm). Các loại cây ăn quả chủ lực như xoài, nhãn, mận và sơn tra chiếm tỷ trọng trên 90% tổng diện tích cây ăn quả. Trong đó, diện tích cây xoài trên toàn tỉnh tăng gần 8.000 ha (tăng 3,13 lần), diện tích chanh leo tăng gần 1.500 ha. Do nhận thấy hiệu quả kinh tế, người dân đã chuyển đổi đất lâm nghiệp và đất trồng

gô trên đất dốc sang trồng cây ăn quả.

Trong xu thế phát triển, các cây ăn quả dần được quy hoạch và phát triển theo hướng hàng hóa, các vùng sản xuất tập trung. Các loại cây ăn quả chủ lực như xoài, nhãn, mận và sơn tra là những loại cây truyền thống, phù hợp với đặc điểm thổ nhưỡng, khí hậu của vùng. Cây ăn quả được sản xuất an toàn, được cấp chứng nhận bảo hộ thương hiệu hoặc mã vùng trồng, đảm bảo chất lượng quả đáp ứng nhu cầu những thị trường tiêu dùng khó tính. Bên cạnh đó, nhiều cá nhân, tổ chức doanh nghiệp, HTX đã tích cực xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm trong và ngoài nước góp phần thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm.



Nguồn: UBND tỉnh Sơn La (2018).

Biểu 1. Diện tích cây ăn quả tỉnh Sơn La giai đoạn 2015-2018

Bảng 1. Diện tích các loại cây ăn quả chủ lực tỉnh Sơn La giai đoạn 2015-2018

Loại cây ăn quả	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	TĐPT BQ (%)
Xoài	3.695	4.133	7.796	11.580	146,34
Nhãn	7.900	8.495	11.590	14.659	122,88
Mận	2.965	4.054	6.702	8.383	141,40
Chuối	2.260	2.482	3.151	3.907	120,02
Bơ	100	150	529	1.022	217,01
Chanh leo	5	86	552	1.390	652,65
Thanh long	58	70	81	95	117,88
Sơn tra	4.009	4.090	8.986	11.365	141,53
Khác	2.610	3.100	5.483	6.423	135,01
Tổng số	23.602	26.660	44.870	58.824	135,58

Nguồn: UBND tỉnh Sơn La (2018).

3.1.3. Phát triển vùng sản xuất an toàn và gắn mã vùng trồng

Nhằm đáp ứng sự đòi hỏi ngày càng cao của người tiêu dùng, thị trường khó tính, nhiều hộ/đơn vị trồng CĂQ đã thực hiện quy trình sản xuất, đạt tiêu chuẩn VietGAP, GAP. Năm 2018 có 549,20 ha cây ăn quả đạt tiêu chuẩn VietGAP, GAP (tăng 4,36 lần so với năm 2015). Toàn tỉnh có khoảng 20% diện tích cây ăn quả cơ bản đạt tiêu chuẩn sản xuất nông nghiệp an toàn đủ tiêu chuẩn xuất khẩu sản phẩm sang một số nước EU, Úc, Mỹ và Nhật Bản. Tuy nhiên, tỷ lệ so sánh giữa diện tích VietGAP, GAP với tổng diện tích cây ăn quả cho sản phẩm còn rất nhỏ. Cụ thể, diện tích VietGAP các loại cây xoài, nhãn, mận, chanh leo chỉ chiếm từ 0,5-2,05% tổng diện tích. Diện tích cây ăn quả VietGAP của tỉnh còn thấp, do địa hình bị chia cắt, trình độ sản xuất còn thấp chưa đáp ứng được các quy định của tiêu chuẩn GAP.

Bên cạnh đó, để đảm bảo yêu cầu xuất khẩu, đòi hỏi các nhà vườn phải được cấp mã vùng trồng theo quy chuẩn của nước nhập khẩu. Hiện nay, toàn tỉnh đã được cấp 68 mã số vùng trồng cây ăn quả với tổng diện tích đã được cấp mã 3.290,43 ha, sản lượng trái cây đạt 47.390 tấn. Số lượng diện tích cây ăn quả được cấp mã vùng trồng thấp do những quy định chặt chẽ của tiêu chuẩn gắn mã vùng trồng từ các quốc gia nhập khẩu như: diện tích tối thiểu 1 vùng sản xuất 1 chủng loại cây ăn quả duy nhất là 6,0 ha; các quy định trong chăm sóc, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thu hoạch, sơ chế và các

quy định khác. Nhằm chuẩn hóa sản phẩm theo quy hoạch phát triển, từ năm 2017, các nhà vườn trên địa bàn tỉnh đã bắt đầu gắn tem nhãn điện tử thông minh nhận diện và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

3.1.4. Xây dựng và phát triển thương hiệu trái cây tỉnh Sơn La

Các sản phẩm được chứng nhận chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu sản phẩm sẽ giúp người tiêu dùng dễ dàng nhận biết đặc sản vùng miền, đồng thời tăng giá trị sản phẩm. Năm 2015, xoài tròn Yên Châu được bảo hộ dưới hình thức chỉ dẫn địa lý. Đến nay có 18 sản phẩm nông sản, thực phẩm có thương hiệu; trong đó có 7 loại quả được cấp văn bằng bảo hộ chỉ dẫn địa lý hoặc nhãn hiệu chứng nhận, tiếp tục xây dựng 6 thương hiệu cho các loại quả theo kế hoạch vào năm 2020.

Hàng năm, các chương trình quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại nông sản thường xuyên được tổ chức tại các địa phương trong và ngoài nước như Tuần lễ nhãn và nông sản an toàn từ ngày 14-20/77 tại thành phố Sơn La; Ngày hội nhãn Sông Mã từ 28-30/07 tại huyện Sông Mã; Hội chợ nông sản an toàn và xuất khẩu tỉnh Sơn La tại huyện Mộc Châu từ 30/08-8/09; Hội nghị xúc tiến tiêu thụ sản phẩm nhãn và nông sản Sơn La tại Quảng Tây - Trung Quốc. Các hoạt động này không chỉ quảng bá sản phẩm mà còn là cơ hội các doanh nghiệp, HTX trên địa bàn Sơn La tiếp cận và tìm hiểu rõ hơn nhu cầu của người tiêu dùng, từ đó đáp ứng tốt hơn và nâng cao giá trị sản phẩm cây ăn quả.

Bảng 2. Diện tích cây ăn quả VietGAP và GAP trên địa bàn tỉnh Sơn La

Loại CĂQ	Diện tích VietGAP, GAP (ha)	Tổng diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
Xoài	51,81	11.580	0,45
Nhãn	232,10	14.659	1,58
Mận	104,80	8.383	1,25
Thanh Long	5,20	95	5,47
Bơ	9,00	1.022	0,88
Chanh leo	28,50	1.390	2,05
Khác	117,79	21.695	0,54
Tổng số	549,20	58.824	0,93

Nguồn: Sở NN&PTNT tỉnh Sơn La (2018).

Bảng 3. Thực trạng cấp Mã vùng trồng đối với cây ăn quả tỉnh Sơn La

Loại cây ăn quả	Diện tích (ha)	Sản lượng (tấn)
Xoài	41,5	21.524
Nhãn	153,6	64.187
Mận	27,0	55.155
Bơ	6,0	2.803
Tổng số	228,1	143.669

Nguồn: UBND tỉnh Sơn La (2018).

Bảng 4. Công tác xây dựng và phát triển thương hiệu trái cây tỉnh Sơn La

TT	Sản phẩm	Hình thức bảo hộ	Ghi chú
I	Các sản phẩm đã được cấp văn bằng bảo hộ		
1	Xoài tròn Yên Châu	Chỉ dẫn địa lý	
2	Nhãn Sông Mã	Nhãn hiệu chứng nhận	
3	Cam Phù Yên	Nhãn hiệu chứng nhận	
4	Táo Sơn Tra Sơn La	Nhãn hiệu chứng nhận	
5	Na Mai Sơn	Nhãn hiệu chứng nhận	
6	Bơ Mộc Châu	Nhãn hiệu chứng nhận	
7	Chuối Yên Châu	Nhãn hiệu chứng nhận	
II	Các sản phẩm đang tiến hành xây dựng thương hiệu		
1	Mận Sơn La	Nhãn hiệu chứng nhận	Dự kiến được cấp năm 2020
2	Chanh leo Sơn La	Nhãn hiệu chứng nhận	Dự kiến được cấp Quý IV/2019
3	Xoài Sơn La	Nhãn hiệu chứng nhận	Dự kiến được cấp năm 2020
4	Nhãn Sơn La	Nhãn hiệu chứng nhận	Dự kiến được cấp năm 2020
5	Bơ Sơn La	Nhãn hiệu chứng nhận	Dự kiến được cấp năm 2021
6	Thanh long Sơn La	Nhãn hiệu chứng nhận	Dự kiến được cấp năm 2021
III	Đăng ký bảo hộ sản phẩm sang Trung Quốc		
1	Xoài Sơn La (hoặc Nhãn Sơn La)	Theo quy định của quốc gia đăng ký bảo hộ	Dự kiến hoàn thành năm 2021

Nguồn: UBND tỉnh Sơn La (2018).

3.2. Kết quả sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả tỉnh Sơn La

3.2.1. Sản lượng cây ăn quả tỉnh Sơn La

Trong những năm qua, sản lượng trái cây không ngừng tăng lên với các loại chủ lực như xoài đạt 21.520 tấn năm 2018 (tăng 1,95 lần so với năm 2015); nhãn đạt 64.120 tấn (tăng 1,59 lần so với năm 2015); tổng sản lượng trái cây toàn tỉnh đạt trên 220.000 tấn. Sản lượng trái

cây tăng nhanh từ 2 nguyên nhân chính là (i) diện tích cây trồng tăng nhanh hàng năm và (ii) tuổi cây tăng, số cây cho thu hoạch tăng. Cơ cấu sản lượng cho thấy nhãn, xoài, sơn tra, chuối là những cây trồng chính của tỉnh (chiếm từ 10-17% tổng sản lượng trái cây toàn tỉnh).

Trong quy hoạch đến năm 2020 sản lượng trái cây toàn tỉnh sẽ đạt 1.100.000 tấn. Theo phân tích thị trường trái cây tươi của thế giới, thị phần trái cây Việt Nam mới chiếm 1%, điều

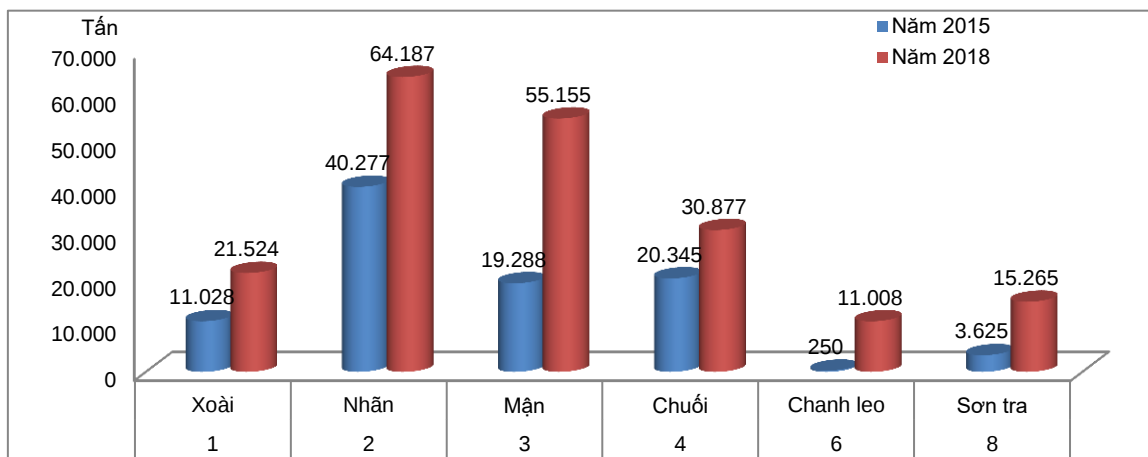
đó cho thấy Sơn La nói riêng, Việt Nam nói chung còn nhiều tiềm năng phát triển cây ăn quả (Rabobank, 2018).

3.2.2. Giá trị sản xuất sản phẩm cây ăn quả tỉnh Sơn La

Thị trường tiêu thụ đóng vai trò dẫn dắt hoạt động sản xuất, thông tin thị trường và hoạt động tiếp thị sẽ thúc đẩy sản lượng và giá trị sản phẩm nông nghiệp (Javid & Rifat, 2012; Parrey & Hakim, 2015). Năm 2018, tổng giá trị sản xuất cây ăn quả tỉnh Sơn La đạt 2.173,49 tỷ đồng (tăng 2,14 lần so với năm 2015, tính theo giá hiện hành). Đẩy mạnh tiêu thụ nông sản là nhiệm vụ trọng tâm; trong đó, xuất khẩu là khâu đột phá, tác động trực tiếp thúc đẩy tiêu

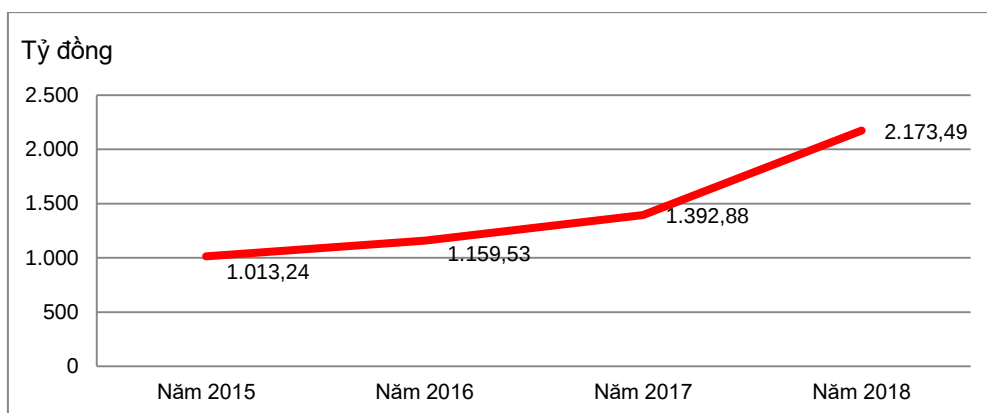
thụ trong nước, định hướng sản xuất nông nghiệp đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Thị trường xuất khẩu trái cây chính vẫn là Trung Quốc với các sản phẩm chính như: xoài, nhãn, chuối, thanh long và chanh leo. Đây là thị trường có nhiều lợi thế cạnh tranh, với các yêu cầu sản phẩm không ngặt nghèo và khát khe như các quốc gia Châu Âu, Mỹ và Úc. Giá trị xuất khẩu trái cây toàn tỉnh năm 2018 đạt khoảng 317,14 tỷ đồng. Trong đó, sản lượng và giá trị xuất khẩu lớn nhất là nhãn và xoài (chiếm trên 70% tổng sản lượng). Giá trị xuất khẩu trái cây tăng vọt từ năm 2018, cho thấy định hướng phát triển đúng đắn về chủng loại cây ăn quả và thị trường mục tiêu của tỉnh Sơn La.



Nguồn: UBND tỉnh Sơn La (2018).

Hình 2. Sản lượng trái cây tỉnh Sơn La giai đoạn 2015-2018



Nguồn: UBND tỉnh Sơn La (2018).

Hình 3. Giá trị sản xuất cây ăn quả tỉnh Sơn La

Bảng 5. Giá trị xuất khẩu trái cây tỉnh Sơn La

Loại cây ăn quả	Năm 2017		Năm 2018	
	Sản lượng (tấn)	Giá trị (tỷ VNĐ)	Sản lượng (tấn)	Giá trị (tỷ VNĐ)
Xoài	10,0	0,40	3.500	39,81
Nhãn	7,5	0,23	5.835	144,46
Chanh leo	3,5	0,25	3.605	96,46
Chuối	72,0	0,18	3.400	18,04
Mận hậu	3,0	0,07	911	10,97
Thanh long	-	-	250	7,39
Tổng số	96,0	1,13	17.501	317,14

Nguồn: UBND tỉnh Sơn La (2018).

3.3. Những khó khăn trong phát triển cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Sơn La

Phát triển cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Sơn La đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, phát triển cây ăn quả còn gặp nhiều khó khăn từ khách quan và chủ quan. Thông qua thảo luận nhóm tại các điểm nghiên cứu, những khó khăn trong phát triển cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Sơn La bao gồm:

(1) Vùng cây ăn quả còn phân tán, giống cây chưa đồng đều, số lượng diện tích được cấp mã vùng trồng, sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn an toàn (VietGap, GlobalGap) còn thấp so với tổng diện tích. Các khâu thu hoạch, bảo quản, sơ chế, nhãn mác gắn thương hiệu sản phẩm còn hạn chế.

(2) Sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ chưa nhiều, doanh nghiệp, HTX chưa áp dụng rộng rãi (mới đạt khoảng 1,5% tổng diện tích).

(3) Trình độ sản xuất của lao động, hộ gia đình còn thấp; đa số là đồng bào dân tộc thiểu số còn thiếu kỹ năng, kiến thức sản xuất, thông tin thị trường. Vì vậy, vấn đề chuyển giao và áp dụng khoa học công nghệ còn gặp nhiều khó khăn.

(4) Chưa thu hút được nhiều doanh nghiệp của tỉnh tham gia chuỗi giá trị tiêu thụ. Công tác kết nối giữa các doanh nghiệp xuất khẩu với các đơn vị thu gom vẫn còn bất cập trong hợp đồng tiêu thụ. Kết quả tiêu thụ thông qua hệ thống chuỗi siêu thị còn hạn chế.

(5) Giống, vật tư đầu vào trong sản xuất còn chưa có tiêu chuẩn đồng bộ chất lượng và chưa được kiểm duyệt. Người dân sử dụng giống trong trồng mới, tái canh và vật tư trong chăm sóc dựa trên kinh nghiệm sản xuất và tư vấn từ tổ chức HTX, doanh nghiệp.

(6) Vùng sản xuất thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai như: hạn hán, lũ quét, lũ ống, bão, lở xoáy gây ảnh hưởng tiêu cực tới năng suất, chất lượng sản phẩm cây ăn quả.

(7) Cơ sở hạ tầng như điện, giao thông, thủy lợi có chất lượng thấp, khó khăn trong kết nối vùng, miền, kết nối giữa các tác nhân từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm.

3.4. Giải pháp phát triển cây ăn quả tỉnh Sơn La

3.4.1. Giải pháp về quy hoạch vùng trồng, xây dựng cơ sở hạ tầng

Quy hoạch phát triển cây ăn quả trên địa bàn tỉnh phù hợp quy hoạch chung của các tỉnh phía Bắc và nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Xây dựng vùng trồng tập trung, phù hợp với tiêu chuẩn cấp mã vùng trồng (tối thiểu 6,0 ha liên vùng đối với 1 loại cây ăn quả) và các tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP.

Tiếp tục đầu tư làm mới, nâng cấp các công trình hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp, trong đó ưu tiên đầu tư hạ tầng về giao thông, thủy lợi, hệ thống điện nhằm phát triển vùng sản xuất đồng thời liên kết chặt chẽ giữa các tác nhân trong sản xuất và tiêu thụ.

3.4.2. Giải pháp phát triển cây ăn quả an toàn

Xây dựng vùng cây ăn quả an toàn ứng dụng công nghệ cao, bền vững, đáp ứng nhu cầu thị trường (nhu cầu về sản lượng, chất lượng, chủng loại, hình thức) trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản.

Thực hiện quy trình sản xuất an toàn (VietGap, GlobalGap và GAP). Đẩy nhanh tiến độ cấp mã vùng trồng, đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu là giải pháp cốt lõi, bền vững trong phát triển cây ăn quả gắn với chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu.

3.4.3. Nâng cao năng lực cá nhân, tổ chức sản xuất

Tăng cường tập huấn nhằm tuyên truyền, nâng cao trình độ, kỹ thuật của người dân. Khuyến khích, xây dựng các mô hình trồng cây ăn quả kiểu mẫu trong hộ nông dân bằng các chính sách hỗ trợ về kỹ thuật, vốn, dịch vụ nông nghiệp. Từ đó, xây dựng, phát triển các HTX nông nghiệp kiểu mới, có đủ năng lực làm cầu nối giữa hộ nông dân, người sản xuất với doanh nghiệp chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu nông sản.

Tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực, kiến thức thị trường, pháp luật quốc tế cho lao động các doanh nghiệp, các HTX. Xây dựng một số doanh nghiệp, HTX có đủ năng lực về tài chính, phương tiện, quản trị kinh doanh, thông tin thị trường, có đối tác xuất khẩu bền vững.

3.4.4. Tăng cường quảng bá và xây dựng thương hiệu thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm

Kết hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin truyền thông, báo chí trung ương và địa phương kịp thời đưa tin, tuyên truyền, quảng bá và tổ chức các sự kiện xúc tiến tiêu thụ sản phẩm nông sản và trái cây của tỉnh Sơn La.

Từng bước xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm và truy xuất nguồn gốc để tăng giá trị tiêu thụ và thị phần trái cây tại các siêu thị, đô thị trong nước và xuất khẩu quốc tế.

3.4.5. Tăng cường áp dụng khoa học kỹ thuật

Tỉnh Sơn La có đặc điểm địa hình dốc, địa lý bị chia cắt, vì vậy cần có chính sách và giải

pháp đặc thù nhằm phát triển cây ăn quả bền vững. Áp dụng tiến bộ kỹ thuật thông qua kỹ thuật chăm sóc (chất lượng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, kỹ thuật tỉa cành, tái canh, kỹ thuật ra quả trái vụ, kỹ thuật giữ nước tại chỗ) nhằm nâng cao năng suất, giá trị kinh tế và phát triển bền vững cây ăn quả. Khuyến khích sử dụng chế phẩm sinh học trong công tác phòng trừ sâu bệnh đối với cây ăn quả nhằm bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm.

4. KẾT LUẬN

Phát triển cây ăn quả là hướng đi đúng đắn trong phát triển kinh tế nông nghiệp tỉnh Sơn La. Năm 2018, diện tích cây ăn quả toàn tỉnh đã đạt gần 60.000 ha, với tổng sản lượng trên 220.000 tấn. Tỉnh Sơn La còn nhiều tiềm năng và lợi thế trong phát triển cây ăn quả, vì vậy trong quy hoạch phát triển, chính quyền địa phương vừa chú trọng phát triển quy mô diện tích vừa chú trọng chủng loại cây trồng nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm. Mục tiêu toàn tỉnh sẽ đạt 100.000 ha cây ăn quả và 1.100.000 tấn trái cây vào năm 2020.

Toàn tỉnh đã được cấp mã vùng trồng cho 3 loại cây ăn quả là nhãn, xoài và mận với trên 228 ha. Các mô hình phát triển nông nghiệp an toàn như sản xuất theo hướng hữu cơ, VietGAP, GlobalGAP nhằm nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm, khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế sẽ là mô hình phát triển của tương lai.

Giá trị sản xuất cây ăn quả toàn tỉnh năm 2018 đạt 2.173,5 tỷ đồng, trong đó giá trị xuất khẩu đạt 317,2 tỷ đồng. Giá trị sản xuất cây ăn quả tăng 2,15 lần, diện tích tăng 1,35 lần từ năm 2015 đến năm 2018. Các loại cây ăn quả chủ lực gồm xoài, nhãn, mận, sơn tra và chanh leo sẽ là hướng phát triển chính của tỉnh trong thời gian tới.

Diễn biến thiên nhiên phức tạp, năng lực sản xuất của hộ và đơn vị thấp, cơ sở hạ tầng bị chia cắt, ứng dụng khoa học kỹ thuật hạn chế là những khó khăn trong phát triển cây ăn quả của tỉnh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Trồng trọt (2017-2019). Hội thảo phát triển cây ăn quả chủ lực phía Bắc.
- Javid A. & Rifat A. (2012). Marketing management of Kashmir apple. *Journal of Research in commerce and management*. 1(7): 34-40.
- Parrey S.H. & Hakim I.A. (2015). Pacific Business Review International Exploring Marketing Activities of Apple Growers: Empirical Evidence from Kashmir, *Pacific Business Review International*. 7(12): 73-80.
- Rabobank (2018). World Fruit Map 2018. Rabo Research Food & Agribusiness far. rabobank.com.
- Sở Nông nghiệp và PTNT Sơn La (2017, 2018). Báo cáo phát triển nông nghiệp nông thôn tỉnh Sơn La, 2017, 2018.
- Tổng cục Thống kê (2018). Niên giám thống kê 2017-2018.
- UBND tỉnh Sơn La (2018). Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 04/04/2018 về đề án “Phát triển cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2020”.